TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/HNGĐ-ST
Ngày 13-7-2017.
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Ninh.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trương Xuân Vũ
Bà Bùi Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hùng -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 13 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số: 94/2017/TLS-HNGĐ, ngày 23 tháng 5 năm 2017 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2017/QĐXXST-DS, ngày 03 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Hoàng Thị D, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
- *Bị đơn:* anh Hoàng Văn U, vắng mặt.
Cùng trú tại: Thôn Làng M, xã L, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên hòa giải, nguyên đơn chị Hoàng Thị D trình bày: Chị kết hôn với anh Hoàng Văn U năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã VL, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi nhau. Nay chị nhận thấy không thể tiếp tục cuộc sống vợ chồng với anh U được nữa, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh U.

Về con chung: Chị Hoàng Thị D và anh Hoàng Văn U và có 01 con tên là Hoàng Thị Thúy D, sinh ngày 14/7/2013. Ly hôn, chị nhất trí để anh U trực tiếp nuôi dưỡng cháu D, việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hoàng Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai và tại phiên hòa giải, bị đơn anh Hoàng Văn U trình bày: Về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn cũng như cô D trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì có xảy ra mâu thuẫn nhỏ nên cô D đã tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống từ đó đến nay, mặc dù anh có đi đón nhưng chị D không về. Nay chị D xin ly hôn, anh U không nhất trí vì anh vẫn còn tình cảm với chị D.

Về con chung: Anh Hoàng Văn U và chị Hoàng Thị D có 01 con tên là Hoàng Thị Thúy D, sinh ngày 14/7/2013. Ly hôn, anh U nhận trực tiếp nuôi dưỡng cháu D và không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hoàng Văn U xác nhận không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Việc thụ lý và giải quyết đơn khởi kiện của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên là đúng thẩm quyền về lãnh thổ được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Việc tuân theo pháp luật của Thư ký và Thẩm phán đảm bảo đúng quy định tại Điều 48 và Điều 51 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị D và anh Hoàng Văn U được tự do tìm hiểu và tự nguyện đến Ủy ban nhân dân (UBND) xã VL, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái đăng ký kết hôn theo đúng quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2000 là hôn nhân hợp pháp.

[4] Sau khi kết hôn anh U và chị D sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị D xin được ly hôn anh U là có căn cứ.

[5] Tại điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định "*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình"*

[6] Căn cứ vào những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hoàng Thị D và anh Hoàng Văn U đã thực sự lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Hội đồng xét xử xét thấy chị D xin ly hôn anh U là có căn cứ theo Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[7] Về nuôi con chung: Chị Hoàng Thị D và anh Hoàng Văn U có 01 con chung tên là Hoàng Thị Thúy D, sinh năm 2013, hiện cháu đang ở với anh U. Anh U nhận trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị D cũng nhất trí để anh U trực tiếp nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp theo các Điều 81,82,83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[8] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hoàng Thị D và anh Hoàng Văn U đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về án phí: Chị Hoàng Thị D phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH-14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án là đúng pháp luật.

[10] Các đương sự được quyền kháng cáo theo Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 72, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị D được ly hôn anh Hoàng Văn U.

2. Về nuôi con chung: Giao cho anh Hoàng Văn U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Thị Thúy D, sinh ngày 14/7/2013. Chị Hoàng Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh U nhưng có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản chị thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2013/06311, ngày 22/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Xác nhận chị D đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm, chị Hoàng Thị D và anh Hoàng Văn U vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận
- TAND tỉnhYên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- THADS huyện Lục Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã VL;
- Lưu HS, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đăng Ninh